

B.52 cdy nát mặt-khu Đô-Xá

THÔNG TIN BÌNH LUẬN VÀ KIẾN THIẾT

NĂM THỨ BẢY \* SỐ 1367 \* GIÁ 3 Đ. \* THỨ BA 24.1.1967

CHÍNH PHỦ JOHNSON và vấn đề hòa-tiến công hòa - tiến

HÒA THIỆN ĐÓN 27-1 (Rusia) - Chính phủ Johnson... Hòa thiện đón 27-1... Hòa thiện đón 27-1...

Thủ-Tướng TÂY-ĐỨC

không đồng ý với TÔNG THÔNG PHÁP về CHIẾN CÔNG VIỆT NAM

Những chủ trương của Thủ tướng Konrad Adenauer... Thủ tướng Adenauer... Thủ tướng Adenauer...

XÁ-LUẬN

MAO-TRẠCH-ĐÔNG VÀ CUỘC NỘI CHIẾN CÓ THỂ XẢY RA Ở TRUNG HOA LỤC ĐỊA (2)

Những việc dù không có tiếng đờ chi tử những báo cáo về nội chiến Trung Hoa... Nội chiến Trung Hoa... Nội chiến Trung Hoa...

MỘT nỗ lực đều thất bại nhằm LÔI KÉO V. HƯNG-ƯNG HÒA ĐÀM KHI MỸ NGUNG DANH-KÍCH B.V.

Các ngoại giao đồng minh Hoa-Kỳ cho rằng C.S mong muốn Mỹ ngưng oanh kích B.V là điều vô lý. Phi công Bắc-Việt học các kỹ thuật đề không chiến với phi cơ Mỹ.

T. T. NGUYỄN-CAO-KỲ từ Sydney đến Melbourne

THÔNG ĐỐC TIỂU BANG NEW SOUTH WALES BẮC CHẤP NHẬN GÓI PHỤ V.N MỘT PHAI ĐOAN CHUYỂN VIÊN

Tại các cơ không quân Mỹ, phi đoàn Việt Nam đã nhận được một số... T. T. Nguyễn-Cao-Kỳ... T. T. Nguyễn-Cao-Kỳ...

NGA-SỐ NHỤC MẠ-T.C.VI BẮC-KINH « ẶN CẤP » 2 HÒA TIÊN CỬANGA

ĐÔNG KINH 22.1 (Rusia) - Bắc Kinh nói về việc Nga... Nga-Số Nhục Mạ-T.C.Vi... Nga-Số Nhục Mạ-T.C.Vi...

CÂU CHUYỆN CUỐI NĂM tại Tổng bộ Thông tin Chi hội NGŨ-KIỆM CHI

SAIGON - Vào buổi lễ gặp gỡ... Câu chuyện cuối năm... Câu chuyện cuối năm...

TÌNH HÌNH BẮC KINH CANG CANG THẮNG

Ghu - ăn - Lai vì SỰ NỘI CHIẾN TRIỆU HỢP KHÔNG CẤP ĐỀ GIẢI quyết không hoãn Hoa - Lục

ĐÔNG KINH 22.1 (AP) - Tình hình ở Bắc Kinh... Tình hình Bắc Kinh... Tình hình Bắc Kinh...

QLH chấp thuận điều khoản về QUYỀN AN-TOÀN CÁ-NHÂN

Độc quyền dành cho chỉ can phạm có thal. Vấn đề an toàn của mỗi công dân.

SAIGON 22.1 - Tiếp tục chấp thuận... Quyền an toàn cá nhân... Quyền an toàn cá nhân...

Đại hội của viện báo chí quốc tế ở Tân đề Li

Thị Đại Li là một thị trấn... Đại hội báo chí quốc tế... Đại hội báo chí quốc tế...

NHƯNG VẤN ĐỀ THỜI CUỘC

Trên đường ranh giới NGA - TRUNG CÔNG

Hiện nay, Trung Quốc... Vấn đề thời cuộc... Vấn đề thời cuộc...

ĐÔNG-BẮC HÀ-NỘI

\* Nhiều M.17 và 21 tấn công 3 phi tuần Mỹ

\* Hai phi cơ Mỹ bị hạ ở Tây Ninh và An Xuyên.

SAIGON 22.7.67 - Pháo... Đông-Bắc Hà-Nội... Đông-Bắc Hà-Nội...

Hạt phi cơ Mỹ bị hạ ở Tây Ninh và An Xuyên

SAIGON 22.1 (VX) - Hạt phi cơ Mỹ bị hạ ở Tây Ninh và An Xuyên... Hạt phi cơ Mỹ bị hạ ở Tây Ninh và An Xuyên...

NGA-SỐ NHỤC MẠ-T.C.VI BẮC-KINH « ẶN CẤP » 2 HÒA TIÊN CỬANGA

ĐÔNG KINH 22.1 (Rusia) - Bắc Kinh nói về việc Nga... Nga-Số Nhục Mạ-T.C.Vi... Nga-Số Nhục Mạ-T.C.Vi...

CÂU CHUYỆN CUỐI NĂM tại Tổng bộ Thông tin Chi hội NGŨ-KIỆM CHI

SAIGON - Vào buổi lễ gặp gỡ... Câu chuyện cuối năm... Câu chuyện cuối năm...

TÌNH HÌNH BẮC KINH CANG CANG THẮNG

Ghu - ăn - Lai vì SỰ NỘI CHIẾN TRIỆU HỢP KHÔNG CẤP ĐỀ GIẢI quyết không hoãn Hoa - Lục

ĐÔNG KINH 22.1 (AP) - Tình hình ở Bắc Kinh... Tình hình Bắc Kinh... Tình hình Bắc Kinh...

QLH chấp thuận điều khoản về QUYỀN AN-TOÀN CÁ-NHÂN

Độc quyền dành cho chỉ can phạm có thal. Vấn đề an toàn của mỗi công dân.

SAIGON 22.1 - Tiếp tục chấp thuận... Quyền an toàn cá nhân... Quyền an toàn cá nhân...

Đại hội của viện báo chí quốc tế ở Tân đề Li

Thị Đại Li là một thị trấn... Đại hội báo chí quốc tế... Đại hội báo chí quốc tế...

NHƯNG VẤN ĐỀ THỜI CUỘC

Trên đường ranh giới NGA - TRUNG CÔNG

Hiện nay, Trung Quốc... Vấn đề thời cuộc... Vấn đề thời cuộc...

ĐỌC VÀ ĐÓNG

Thời Luận

Từ Nhà kho Văn Đường (chủ quan Huỳnh Chiểu Bằng)

LOẠI DANH-TÁC QUỐC-TẾ, CHON-LOC

Quách Lệ Minh

BACH NGOC dich Nguyen thi ANHAN QUATERMAIN...

Tiếp theo "KHO VANG VA SA LO MONG"

Lời tựa của tác giả: "Nhiệm vụ trước mắt của chúng ta là..."

Chàng trai trẻ, bằng một tiếng nói...

ANH NGU CHAM

ĐẠI PHÁT THANH SAIGON HỆ THỐNG C 31 THƯỚC VÀ 475 THƯỚC, 80G.00 - 80G.30 41THƯỚC VÀ 491 THƯỚC: 25.30 - 84.50

DICTION FROM VIETNAM FOR TRANSMISSION ON TUESDAY 24th. JANUARY 1967

ONE ITEM

The United States Ambassador to South Viet Nam said two weeks ago he expects the conventional military war in Viet Nam to achieve very seasonal results in 1967.

In an interview on a Columbia Broadcasting System television network program "Lodge in Viet Nam," the Ambassador dismissed recent statements by North Vietnamese officials of mass opinion plays.

He was asked whether he thought the North Vietnamese had, during the past week, sought to induce flexibility in their position on what could lead to peace negotiations.

"Well, they are on our public opinion all the time," he said, "and they are always trying to get us to scale down the our troops and by our own troops without having to pay anything for it. And they keep that up all the time."

To a question of whether a suspension of American bombing by North Viet Nam would produce a peaceful settlement of the Vietnam war, the Ambassador said "I think you owe it to them to do what you can to interfere with the enemy's line of communication."

"Who pays for the bombing?" he said, "the person who pays for it is the American soldier... he gets killed or is wounded."

Lodge's prediction of war gains by the American, South Vietnamese and Allied forces in 1967 came in response to a question about how long it would take to "pacify" the country.

"I would expect the percentage rate of American casualties to go down in 67," he said, "I would expect the conventional military war to achieve very seasonal results in 67."

Lodge said the military gains would provide a time shield behind which pacification operations can take place. He said, "I would think that within two years the pacification program should show some very big results."

The recent statements by North Vietnamese officials included one, two weeks ago by Premier Phao Van Dong that Hanoi's four-point demands should not be considered prior conditions for peace talks. And in Paris two weeks ago, North Viet Nam's delegate general in Paris said American bombing of his country stopped, Hanoi would be willing to consider American peace proposals.

Chàng trai trẻ, bằng một tiếng nói...

ANH NGU CHAM

BẢN TIN TỐC ĐỌC CHẠM - THỨ BA 24-1-67

Từ 90 giờ đến 90 giờ 30 Hệ thống C 31th. hay 9755 kcs và 875 th. hay 1090 kcs)

Từ 93 giờ 30 đến 94 giờ Hệ thống B (41th. hay 7945 kcs, hoặc 491 th. hay 160 kcs)

MỘT KHOAN

Ông Đại sứ (Ambassador) Hoa Kỳ tại Việt Nam đã nói cách đây hai tuần lễ ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông Henry Cabot Lodge cũng nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Trong một cuộc phỏng vấn (interview) ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

Ông nói rằng ông (ambassador) Hoa Kỳ nói về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam là rất lạc quan (optimistic) về kết quả của cuộc chiến tranh (conventional) ở Việt Nam.

ANH NGU CHAM

ĐỒNG CỬ, TRAU ĐỒI ĐỨC HẠNH ĐỂ LẪM LẠI CUỘC ĐỜI

(THƯ HỒI CÚA T. HIỆP)

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Hôm nay em (tôi) nhớ về người, 20 năm, cách đây 7 năm, em đã đi xa...

Ngân năm BIA MIENG

Tức cảnh muối tiêu ANH HỢT BẮC... Bài thơ cho em

THUỐC MẠNH ĐAI-QUANG BỔ HÂN - BỒ HUYẾT

ĐÈN - THỌ - TỔ ÔNG-TIÊN THUỐC BỒ HÂN KHÍ HUYẾT

Đọc và cổ đông Thời Luận NGƯ SỞ CỎI CẠC ĐẠI-DƯƠNG

THUỐC MẠNH ĐAI-QUANG BỔ HÂN - BỒ HUYẾT

555 CỎ HO ĐỪNG CỎ LO: PHÈ-TRUNG-BƯU

Nhơn Sấm Trường Thôn Bả Bỏ Hoàn Con Cỏ

tim hiệu quốc tế như của riêng họ

THUỐC MẠNH ĐAI-QUANG BỔ HÂN - BỒ HUYẾT

555 CỎ HO ĐỪNG CỎ LO: PHÈ-TRUNG-BƯU

Nhơn Sấm Trường Thôn Bả Bỏ Hoàn Con Cỏ

Từ Nhà in Quan Văn Đường (chủ quán Huỳnh Chiếu Đăng)



